

TỪ BÀI THƠ *QUỐC TẾ* ĐẾN BÀI CA *QUỐC TẾ*

Phạm Việt Trung*

I

Trong những ngày cuối tháng 5 năm 1871, ở Paris đã diễn ra một cuộc chiến đấu gay go ác liệt giữa một bên là những người chiến sĩ Công xã anh dũng và một bên là quan quân của bọn phản cách mạng đứng đầu là Mirabeau - Mouche tức Chi-e (Mác chế giễu Chi-e là Mirabeau loại ruồi). Ngày 21/5/1871, cửa Saint Cloud thất thủ. Quân đội của bè lũ Versailles tràn vào Paris. Chi-e và bè lũ bán nước có trái tim “tụt xuống quá rồn” cho rằng quân đội của chúng lọt vào thành là xong và Công xã phải đầu hàng. Nhưng bọn chúng đã nhầm. Công nhân và nhân dân lao động Paris, nam, nữ, già, trẻ đều đứng lên cầm vũ khí bảo vệ cách mạng. Trong khi chiến đấu với một lực lượng chênh lệch hàng chục lần, họ không chịu đầu hàng, họ vẫn kiêu hãnh giương cao ngọn cờ đỏ của Công xã.

Sau một tuần lễ đẫm máu, ngày 27/5, 13 vạn quân của Mác-ma-hông, tên tướng bị quân Phổ đánh bại ở Xơ-đăng đã chiếm được công sự của những chiến sĩ cận vệ ở ngoại ô Tam-po-lo và ở nghĩa địa Pe-rơ La-se-dơ. Chúng tàn sát dã man những người anh hùng bảo vệ Công xã trên các công sự đó. Và, ngày 28/5, ngày Chủ nhật đẫm máu, ụ đề kháng cuối cùng của Công xã ở đường Ram-pon-nô bị vỡ, những người cuối cùng của Công xã bị sát hại

* Phó giáo sư, Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

trên dốc Ben-lo-vin. Paris biến thành một lò sát sinh khổng lồ, một biển máu. “Bức tường xử bắn các chiến sĩ Công xã tại nghĩa địa Pe-ro La-se-do là chỗ thực hiện cuộc tàn sát cuối cùng hàng loạt người, ngày nay còn đứng đó để làm một nhân chứng vừa im lặng vừa hùng hồn về sự điên cuồng, hung bạo mà giai cấp thống trị có thể thi thố một khi giai cấp vô sản dám nổi dậy để bảo vệ quyền lợi của mình”¹.

Chính trong bối cảnh lịch sử trên - những ngày cuối cùng anh dũng và đau thương của Công xã Paris, những ngày các chiến sĩ cận vệ chiến đấu bất tử trên các đường phố, nơi cống ngầm, bài thơ *Quốc tế* (lời ca bài *Quốc tế ca* ngày nay) của một chiến sĩ Công xã, O-gien Pôt-chi-ê ra đời. Nó ra đời ngay trong cống ngầm của Paris cách mạng.

O-gien Pôt-chi-ê xuất thân trong một gia đình công nhân nghèo ở thành phố Paris. Ông có tài làm thơ. Từ năm 14 tuổi, ông đã sáng tác bài thơ đầu tiên “Tự do muôn năm” (Vive la Liberté). Ông tham gia cuộc cách mạng 1848 ở Pháp và châu Âu, sau đó ông trở thành một người hoạt động tích cực trong Đệ nhất quốc tế. Năm 1871, ông tham gia Công xã Paris và là một uỷ viên Công xã. Nhà thơ lớn nhất của Công xã ca ngợi ngày khởi nghĩa 18/3:

Buổi sớm ấy, buổi sớm mai lòng
lộng
Sớm tháng Ba, vũ trụ trở nhánh
đâm cành.
Nhân dân nhìn khỏe mắt long lanh,
Màu cờ đỏ huy hoàng rực rỡ.
Có cờ ấy, áo quần như cũng rực
vàng trắng lệ,
Có cờ ấy, trời thắm lại thêm
tươi.

¹ Các Mác và Ăng-ghen. *Tuyển tập* (bản tiếng Việt), NXB Sự thật, Hà Nội, 1962, tập I, tr.766.

Cờ chiếu sáng đến địa ngục xa
xôi.

Nơi hầm mỏ bóng tối đầy bao
phủ...”¹

Từ ngày 21/5/1871, ông thực sự là một chiến sĩ cận vệ chiến đấu đến những ngày cuối cùng để bảo vệ Công xã. Chính trong những ngày ấy, tay cầm bút, tay cầm súng, ông sáng tác bài thơ *Quốc tế*.

Công xã Paris thất bại. Pôt-chi-ê sống sót phải lánh nạn sang Anh, rồi sang Mỹ. Năm 1887, ông trở về Pháp. Tuy đã già, Pôt-chi-ê - người chiến sĩ Công xã năm xưa - vẫn còn sáng tác với bầu nhiệt huyết của nhà thơ công nhân. Các chiến sĩ Paris 1871 còn sống sót đã quyên tiền để xuất bản tập thơ của ông. Tập thơ mang tên “Những bài ca cách mạng” (*Chansons de la Révolution*). Trong tập thơ này có bài thơ *Quốc tế* (*L' Internationale*). Ngày 6/ 11/1887, ông mất tại nhà riêng ở phố Sác-tơ-rơ. Ngày 8/11, Công nhân Paris giương cao cờ đỏ đi theo linh cữu của ông đến nghĩa địa Pe-ơ La-se-dơ. Tang lễ Pôt-chi-ê được biến thành một cuộc biểu tình tuần hành biểu dương lực lượng. Ngày nay nếu ai đến nghĩa địa Pe-ơ La-se-dơ sẽ thấy trên mộ Pôt-chi-ê một tấm bia đá hình dáng giống như một quyển sách mở sẵn với dòng chữ “*Chansons de la Revolution*”.

Bài thơ *Quốc tế*, O-gien Pôt-chi-ê để tặng G. Lơ Fo-răng-xe, một bạn thân và cũng là một uỷ viên Công xã, người đã cùng ông tham gia chiến đấu bảo vệ Công xã đến cùng. Bài thơ ra đời trong cuộc đấu tranh sống còn của các chiến sĩ Công xã 1871. Vì vậy, lời thơ của Pôt-chi-ê là những tiếng hét đầy phần nộ đối với những tên “hung thủ giết hại Công xã” (Các Mác), là lời nói đầy hy vọng của lòng tin vào tương lai của giai cấp mà sứ mệnh lịch sử đào mồ chôn chủ nghĩa tư bản, là lời hiệu triệu cách mạng, là bản tuyên ngôn bằng thơ đầy nhiệt tình đối với giai cấp công nhân và nhân

¹ *Lịch sử Văn học phương Tây*. Giáo trình của Trường Đại học Tổng hợp và Sư phạm Hà Nội, tập II, tr.189.

dân lao động toàn thế giới, là ý chí thống nhất của tất cả những người bị áp bức không phân chia biên giới: “Vô sản toàn thế giới liên hiệp lại”.

Bài thơ *Quốc tế* xứng đáng là một trong những tác phẩm đỉnh cao của văn học Công xã Paris và tác giả bài thơ là người phát ngôn của giai cấp vô sản cách mạng, tổng hợp lại trong bài thơ của mình những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Từ ngày ra đời, bài thơ *Quốc tế* có một sức truyền cảm mãnh liệt. Song, do sự chuyên chính gắt gao của giai cấp đại tư sản Pháp trong những năm đầu của nhà nước Cộng hoà thứ ba, bài thơ không được phổ biến rộng rãi, nó chỉ được công nhân và những người tiến bộ Pháp chép truyền tay nhau.

Đầu năm 1887, các chiến sĩ Công xã còn lại mới cùng nhau sưu tầm và sắp xếp lại các tác phẩm của Pôt-chi-ê rồi cho xuất bản tập “Những bài ca cách mạng”, trong đó có bài thơ *Quốc tế*.

Một năm sau khi tập thơ “Những bài ca Cách mạng” ra đời (1888), tức là sau 17 năm Công xã Paris thất bại, bài thơ *Quốc tế* được Pi-e Đơ-gây-te (Pier Degeyter) phổ nhạc.

Pi-e Đơ-gây-te là người Bỉ, sinh ngày 8/10/1848 ở thành phố Găng. Bố ông là công nhân nghèo, lương mỗi ngày 10 xu mà gia đình lại đông con (8 người con). Sinh hoạt túng bấn nên gia đình ông phải rời sang thành phố công nghiệp Li-lơ, miền Bắc nước Pháp. Ngay từ năm lên 7 tuổi, Đơ-gây-te đã phải vào nhà máy lao động. Do ham thích âm nhạc, ông đã dành dụm tiền theo học ở Học viện âm nhạc thành phố. Năm 1866, ông được giải Nhất ở nhạc viện. Do có năng khiếu về nhạc, ông sớm trở thành nhà soạn nhạc có tài. Công trình đã được xuất bản mang tên “Những bài ca của Pi-e Đơ-gây-te - Li-lơ, 1893 - 1895”. Đơ-gây-te tham gia Đảng Xã hội Pháp và hoạt động tích cực trong phong trào Công nhân Li-lơ. Năm 1920, khi Đảng Xã hội Pháp phân hoá ở Đại hội Tua (1920), ông kiên quyết đấu tranh cho khuynh hướng tiến bộ và xin

vào Đảng Cộng sản Pháp. Ngày 27/9/1932, sau 84 năm hoạt động tích cực, Đơ-gây-te, tác giả nhạc *Quốc tế ca* từ trần. 5 vạn công nhân thành Li-lo đã đi theo người thợ khắc gỗ và nhà soạn nhạc vô sản đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Pi-e Đơ-gây-te và O-gien Pôt-chi-ê không hề quen biết nhau nhưng họ đều là những chiến sĩ cộng sản. Ngày 16/6/1888, khi Đơ-gây-te đọc tập thơ “Những bài ca cách mạng” của Pôt-chi-ê, tình cờ ông gặp tới bài thơ *Quốc tế*. Bài thơ đã làm ông xúc động và thơ đã truyền cho nhạc sĩ một sức mạnh mới.

Cũng năm 1888, ở Li-lo, công nhân tổ chức một đội hợp xướng mang tên “Tiếng nói Công nhân” do P. Đơ-gây-te phụ trách. Người lãnh đạo công nhân Li-lo bấy giờ là Guy-xta-vơ Đơ-lo-ri, đảng viên xã hội, muốn tìm một bài ca đấu tranh cách mạng, lời cũng như nhạc phải thật hùng mạnh. G. Đơ-lo-ri trao đổi với P. Đơ-gây-te, cả hai người đều nhất trí phổ nhạc cho bài thơ *Quốc tế* của O. Pôt-chi-ê. Bản thân Đơ-gây-te là một công nhân nghèo, lại sống trong cuộc đấu tranh giai cấp sôi nổi, mặt khác, bài thơ *Quốc tế* lại có sức truyền cảm diệu kỳ, nên ngay đêm 16/6/1888, sau khi đọc xong bài thơ *Quốc tế*, dưới căn hầm nhà, Đơ-gây-te mài miết bắt tay vào phổ nhạc cho bài thơ.

Ba ngày sau, bài ca *Quốc tế* được hoàn thành. Lời của bản nhạc là đoạn đầu, 1 trong 6 đoạn của bài thơ. Chỉ có 4 câu đầu cũng là 4 câu cuối trở thành điệp khúc của bài ca:

Đấu tranh này là trận cuối
cùng
Kết đoàn lại để ngày mai
Lanh-tec-na-xi-on-na-lơ
Sẽ là xã hội tương lai!

Đến ngày 23/6/1888, tức 4 ngày sau khi bài hát *Quốc tế ca* ra đời, lần đầu tiên bài ca này được đội hợp xướng mang tên “Chiếc

đàn lia-ro” của công nhân thành Li-lo trình diễn trong một ngày họp mặt của công nhân ngành báo chí. Bài ca đã có một sức mạnh đặc biệt đối với quần chúng công nhân. Ngay ngày hôm sau, công nhân thành Li-lo đề nghị cho in ngay bản nhạc đó. Lần đầu tiên, bản nhạc *Quốc tế* được in ra 6.000 bản trong một thành phố chỉ cho 20 vạn dân. Để tránh sự nghi ngờ của chính phủ phản động Pháp lúc đó, tên tác giả Degeyter được độc giả đổi tên thành De Gayter.

Vào ngày 22/7/1888, Đội hợp xướng của công nhân Li-lo đã hát trước cuộc mít tinh của công nhân thành phố. Bài hát được quần chúng hoan nghênh nhiệt liệt và nhanh chóng được truyền đi khắp các khu công nghiệp miền Bắc nước Pháp. Đến năm 1890, bài Quốc tế ca đã lan rộng khắp nước Pháp và bắt đầu sang Bỉ. Thế là Paris đã trở thành quê hương của bài ca giai cấp công nhân, lao động toàn thế giới.

Ý nghĩa chiến đấu của bài *Quốc tế ca* được biểu thị rõ rệt lần đầu tiên và cũng rất đặc biệt vào ngày 23/7/1896. Sự kiện đó như sau: Năm 1896, nhân dịp Đại hội Đảng Xã hội Pháp lần thứ 11 họp ở Li-lo, có đại biểu của một số đảng anh em ở châu Âu như Đức, Bỉ, Tây Ban Nha v.v... đến dự. Nhà cầm quyền Pháp vin cớ là có người Đức, “kẻ thù truyền kiếp” đến để âm mưu xúi giục quần chúng phá hoại Đại hội. Vào 09 giờ 23/7, bọn phản động gây rối loạn ở thành phố Li-lo. Chúng tập hợp tay sai, lôi kéo quần chúng vừa hô la: “Bọn Phổ rút đi!” vừa hát bài *Mác-xây-e* (Quốc ca Pháp). Ý đồ của chúng là kích động tinh thần quốc gia hẹp hòi, phá hoại Đại hội. Nhưng giai cấp công nhân và quần chúng lao động ở Li-lo đã biết rõ đại biểu Đức đến dự Đại hội là đại biểu của những người lao động Đức, luôn luôn sát cánh cùng nhân dân lao động Pháp để đấu tranh cho lý tưởng chung, mặt khác quần chúng cũng không lạ gì thủ đoạn của bọn cầm quyền Pháp, cho nên họ kéo nhau xuống đường, biểu dương lực lượng, vừa nhịp bước vừa hát *Quốc tế ca* hùng tráng. Càng hát càng đi, càng đi đoàn biểu tình của công nhân càng dài, tiếng hát của bài *Mác-xây-e* bị chìm ngập

trong tiếng hát *Quốc tế ca* của hàng vạn lồng ngực khỏe mạnh, tự tin dâng lên như nước triều cuộn cuộn. Âm mưu của bọn đại tư sản phản động thất bại. Hơn 200 đại biểu của Đảng Xã hội được công nhân và nhân dân lao động thành Li-lo ủng hộ đã bẻ gãy âm mưu của kẻ thù theo nhịp điệu hùng tráng *Quốc tế ca*, hành khúc chiến đấu chung của các chiến sĩ cách mạng xã hội chủ nghĩa và của nhân dân lao động toàn thế giới.

Sau Đại hội này, các đại biểu Quốc tế ra về đều mang theo bài *Quốc tế ca*. Từ đấy, *Quốc tế ca* được phổ biến ra nhiều nước ở châu Âu. Đến năm 1889, Đại hội lần thứ hai của Quốc tế II họp ở Paris, những người phái tả hát bài này và phổ biến cho các đại biểu khác ở Đại hội. Cũng năm đó, Đảng Xã hội Pháp thông qua quyết nghị phổ biến *Quốc tế ca* đến khắp mọi nơi trong nước, trước hết là trong các tổ chức Đảng và giai cấp công nhân.

Bài ca có sức truyền cảm mãnh liệt cho nên các đại biểu của nhiều nước đi dự những hội nghị quốc tế vào những năm đầu của thế kỷ XX đều rất yêu thích và khi về thì đem phổ biến bài ca đó ở trong nước mình. Bài ca được truyền đi khắp thế giới mặc dù các chính phủ tư sản, phong kiến, địa chủ tìm mọi cách cấm đoán. (Ngọn cờ hồng và *Quốc tế ca*, di sản tinh thần của Công xã Paris 1871 đối với giai cấp thống trị được coi là “những thứ quốc cấm”).

Sau Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917, Chính phủ Xôviết quyết định lấy *Quốc tế ca* làm Quốc ca Liên Xô. Và từ đây, câu đầu của điệp khúc trước kia dịch là: “Đây sẽ là trận cuối cùng” được sửa lại: “Đây là trận cuối cùng”.

Năm 1919, Quốc tế thứ ba (Quốc tế cộng sản) được thành lập. Trong các đại hội của Quốc tế cộng sản, tiếng nhạc *Quốc tế ca* lại vang lên thay cho tiếng hát của các chiến sĩ cộng sản trên khắp địa cầu. Thế là lời ca chiến đấu của những chiến sĩ Công xã Paris năm 1871 đã thực sự trở thành bài ca đấu tranh của giai cấp vô sản toàn thế giới.

Năm 1944, sau khi chấp nhận Quốc ca mới của Liên Xô do nhạc sĩ A-lếch-xăng-đơ-rốp sáng tác, Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô quyết định giữ bài *Quốc tế ca* làm đảng ca của Đảng.

Có thể nói, sau Cách mạng tháng Mười và nhờ có cuộc cách mạng ấy mà *Quốc tế ca* được phổ biến rộng ở nhiều nước phương Đông thuộc địa và phụ thuộc (cùng với sự truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin), trở thành vũ khí sắc bén của giai cấp công nhân và nhân dân lao động cách mạng.

II

Quốc tế ca được truyền vào Việt Nam cùng với việc truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin. Một điều thật có ý nghĩa và cảm động là người đầu tiên tiếp thu lý tưởng và bài học của Công xã Paris 1871, truyền bá lý tưởng ấy (cùng với tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin và ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga) vào Việt Nam là Nguyễn Ái Quốc.

Năm 1925, sau khi sáng lập ra Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội, Nguyễn Ái Quốc đã phỏng dịch bài thơ *Quốc tế* từ tiếng Pháp sang tiếng Việt theo thể thơ lục bát với những câu văn giản dị có thể hát theo các điệu dân ca Việt Nam để phổ biến rộng rãi trong quần chúng. Bản dịch đó mang đầu đề “Thế giới đại đồng” và được in trong số báo *Thanh niên* của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội tại Quảng Châu năm 1927.

Trong những buổi giảng bài ở lớp huấn luyện tại Quảng Châu, giảng viên Lý Thụy (tức Nguyễn Ái Quốc) đã phổ biến cho anh em học viên bài phỏng dịch của Người. Và, chính những thanh niên Việt Nam yêu nước đã qua các lớp huấn luyện ở Quảng Châu mang bài thơ về nước. Về sau, bài thơ được phổ biến rộng rãi đến mức không còn biết ai trong hàng ngũ những người Việt Nam yêu nước là dịch giả nữa.

Sau đây là một đoạn phỏng dịch bài thơ *Quốc tế* của Nguyễn Ái Quốc:

Hỡi ai nô lệ trên đời!
Hỡi ai cực khổ đồng thời đứng
lên!
Bất bình chịu vậy sao yên
Phá cho tan nát một phen cho rồi
Bao nhiêu áp bức trên đời
Sạch sành sanh phá cho rồi mới
tha
Cuộc đời nay đã đổi ra
Ta xưa con ở nay là chủ ông.

ĐK: Trận này là trận cuối cùng
Ầm ầm đoàn lực, dùng dùng đảng cơ
Đại đồng thế giới rồi ra
Ấy là nhân đạo, ấy là tự do....
.....
.....

Vào năm 1929, dựa theo điệu nhạc của Đơ-gây-te, các nhà cách mạng Việt Nam theo học ở trường Đại học phương Đông (Liên Xô), trong số đó có đồng chí Trần Phú đã tham gia dịch bài thơ *Quốc tế* ra lời bản nhạc. Tại Quảng Châu (Trung Quốc), một số thanh niên yêu nước theo học lớp huấn luyện của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí hội cũng tham gia dịch bài thơ *Quốc tế* ra lời bản nhạc.

Song do hoàn cảnh liên lạc khó khăn nên mỗi nơi phổ biến bản dịch một khác nhau. Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (3/2/1930), bài *Quốc tế ca* được phổ biến rộng rãi hơn và được hát công khai trong các cuộc biểu tình, nhất là trong cao trào Xôviết Nghệ Tĩnh. Trong cao trào này, ngoài việc quần chúng công nông hát *Quốc tế ca* trong các cuộc biểu tình đấu tranh, truyền đơn có in

bài thơ *Quốc tế* (bản phỏng dịch của Nguyễn Ái Quốc) được tán phát. Cảm động biết bao khi các chiến sĩ Xôviết Nghệ Tĩnh năm 1930 - 1931 đã hát lời ca cách mạng của các chiến sĩ Công xã Paris năm 1871!

Sau Xôviết Nghệ Tĩnh, tại khám lớn Sài Gòn và nhà lao Côn Đảo, nhiều chiến sĩ cộng sản ở trong tù đã có dịp so sánh đối chiếu các bản dịch cũ, đúc kết lại thành lời bài hát *Quốc tế ca* ngày nay. Và, do yêu cầu của cuộc đấu tranh trong nhà tù, bài hát được phổ biến rộng rãi trong chính trị phạm hồi ấy. Lời *Quốc tế ca* mà chúng ta thường hát ngày nay có thể xem như là một công trình tập thể của các chiến sĩ tiền bối mà người mở đầu là Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh.

Quốc tế ca xuất hiện ở nước ta trong hoàn cảnh đấu tranh cách mạng sôi sục, mãi mãi là lời ca chiến đấu mà những chiến sĩ cách mạng sử dụng để khi thì cổ vũ tinh thần, phát huy sức mạnh, khi thì trấn áp quân thù trong những cuộc đấu tranh quyết liệt.

Trong những ngày đen tối, dưới ách thống trị của bọn thực dân phong kiến, các chiến sĩ cách mạng đã hát vang bài *Quốc tế ca* trong lúc đấu tranh ở đường phố, trong xưởng máy, nơi đồng ruộng. Các chiến sĩ ta còn hát *Quốc tế ca* ngay trong các nhà giam khắc nghiệt. Họ hát để lấy thêm sức mạnh trong cuộc chiến đấu. Họ hát cả lúc bước lên máy chém của kẻ thù.

Tại phiên toà Nam Án ngày 21/1/1930, các chiến sĩ cách mạng bị đưa ra xét xử đã hát *Quốc tế ca* khiến cho tên Chánh án người Pháp phải lên tiếng yêu cầu các chính trị phạm ngừng hát để cho toà làm việc và bảo: “Khi ra đường các anh muốn làm gì thì làm”. Thế là trên đường từ toà án đến trại giam, các chiến sĩ ta lại hát *Quốc tế ca*.

Cũng vào năm 1930, tại khám lớn Sài Gòn, các chính trị phạm đã tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5, dù hoàn cảnh

“chim lồng cá chậu”, lễ kỷ niệm đã được cử hành trang nghiêm theo tiếng hát *Quốc tế ca*.

Tại phiên toà của Hội đồng đề hình Bắc Kỳ ngày 16 và 17/1/1930, các chiến sĩ cộng sản, trong đó có đồng chí Lê Duẩn đã giương cao cờ búa liềm và hát *Quốc tế ca*. Tại phiên toà Đại hình Sài Gòn, xử các đồng chí Phạm Hùng, Lê Văn Lương từ ngày 2 đến ngày 7/5/1932, các đồng chí cũng đã hát *Quốc tế ca*. Đồng chí Phạm Hùng và Lê Văn Lương có kể lại rằng: Trong lao tù của đế quốc hồi 1931 - 1935, các chiến sĩ cộng sản của chúng ta đã tập hát *Quốc tế ca*, tập sao cho đều, cho đúng nhịp để hát khi ra máy chém. Lý Tự Trọng, người thanh niên cộng sản đầu tiên trước khi lên máy chém đã hát bài *Quốc tế ca* với một khí thế hiên ngang lạ thường. Nguyễn Thị Minh Khai, sau cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại, bị bọn thực dân Pháp kết án tử hình. Trước khi bước lên máy chém chị đã hát *Quốc tế ca*, làm cho lũ đao phủ run sợ và những người có mặt bấy giờ hết sức xúc động, cảm phục.

Đối với Lý Tự Trọng, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều chiến sĩ cách mạng tiền bối khác, trước khi chết, *Quốc tế ca* là lời thề bất khuất, là tiếng thét căm hờn ném vào mặt bọn “hung thủ giết người”, đồng thời là một liều men cách mạng gieo vào lòng nhân dân, men sẽ bốc lên, nhân dân sẽ vùng dậy tiếp tục sự nghiệp cách mạng của người liệt sĩ.

Quốc tế ca là tiếng hát của đông đảo những người bị áp bức bóc lột, cho nên trong các cuộc biểu tình đấu tranh, nhất là thời kỳ 1936 - 1939, trong những ngày lễ kỷ niệm có ý nghĩa quốc tế, nhân dân ta đã hát *Quốc tế ca* để biểu thị ý chí đấu tranh của mình. Lịch sử đã ghi lại sự kiện điển hình: Ngày 1/5/1938, tại Hà Nội đã có 2 vạn rưỡi người đã đi dự mít tinh ở nhà Đấu xảo (tức nhà hát Nhân dân ngày nay), kéo lên 12 lá cờ đỏ lớn và hát vang *Quốc tế ca*, điều qua các phố biểu dương lực lượng đấu tranh.

Quốc tế ca là bài hát kêu gọi đấu tranh chống lại sự bất công trong xã hội cũ, cho nên lời thơ, điệu nhạc của nó có sức lôi kéo mọi tầng lớp nhân dân nghèo khổ.

Suốt hàng chục năm đấu tranh gian khổ, cùng với thi ca cách mạng Việt Nam, lời ca hùng tráng của *Quốc tế ca* đã cổ vũ những người Việt Nam yêu nước. Trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng 8 năm 1945, các chiến sĩ cộng sản cùng với nhân dân cả nước đã hát *Quốc tế ca* xen với các bài hát yêu nước, bài ca cách mạng dưới rừng cờ đỏ và gươm súng.

Ngày nay, *Quốc tế ca* là bài ca của Đảng Cộng sản Việt Nam, của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam.

Chú thích: Trong bài viết này, tác giả đã sử dụng những tư liệu lịch sử của Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh và Phòng Tư liệu Khoa Sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

